

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 376 /TB-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2015

THÔNG BÁO

**Kế hoạch tài chính năm 2016 của Công ty TNHH một thành viên
Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè**

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên và tổ chức quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 61/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quyết định số 6186/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân quận – huyện thực hiện một số quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích quận – huyện;

Căn cứ Công văn số 5309/UBND-CNN ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao kế hoạch tài chính năm 2016 cho các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc thành phố;

Xét đề nghị của Trường Phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 158/TTr-TCKH ngày 29 tháng 12 năm 2015 và Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè tại Công văn số 501/DVCI ngày 25/12/2015.

Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè thông báo kế hoạch tài chính năm 2016 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016
1	Tổng doanh thu	116.391
2	Lợi nhuận	3.281
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	6.365
4	Vốn Điều lệ	13.613
5	Vốn chủ sở hữu	13.613

Kế hoạch tài chính này là cơ sở để chủ sở hữu và cơ quan tài chính cùng cấp giám sát, đánh giá quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; làm cơ sở để xây dựng đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2016 của Công ty.

Đề nghị Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè căn cứ vào các chỉ tiêu nêu trên để có biện pháp cụ thể tổ chức triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. *T. K.*

Nơi nhận:

- TTHU;
- Cục thuế TP;
- Chi cục TCDN;
- P.TCKH;
- P.Nội vụ;
- P. LĐT&XH;
- P.QLĐT;
- P.TN&MT;
- P. Kinh tế;
- Cty TNHH MTV DVCI Huyện;
- Lưu.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lưu
Nguyễn Văn Lưu

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4954/KH-CTY

Nhà Bè, ngày 22 tháng 12 năm 2015.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016 đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Quyết định số 29/QĐ-HĐTV-CTY, ngày 25 tháng 12 năm 2015.)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2015

1. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2015:

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015:

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015 (UBND TP.HCM phê duyệt)	Ước thực hiện năm 2015	% Ước thực hiện 2015 so kế hoạch 2015
1	Tổng doanh thu	105.810	105,810	100
2	Lợi nhuận trước thuế	2.982	2,982	100
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	5.787	nộp theo quy định	



II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016
(1)	(2)	(3)
A	Hoạt động công ích nguồn ngân sách huyện	31,778
1	Thu gom rác đường phố	10,918
2	Chăm sóc cây xanh	5,639
3	Cấp bù giá nước	3,000

4	Duy tu hệ thống thoát nước	3,538
5	Duy tu giao thông	8,683
B	Hoạt động công ích nguồn ngân sách Thành phố	5,769
1	Vận chuyển rác	5,169
2	Cấp bù bổ sung kinh phí vận chuyển rác	600
C	Hoạt động công ích ngoài ngân sách	2,449
1	Thu gom rác cơ quan	1,719
2	Thu từ điểm cung cấp nước	80
3	Ban quản trang	650
D	Thi công xây dựng và SXKD khác	87,152
1	Hoạt động thi công xây dựng và SXKD khác	87,152

- Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Căn cứ Thông báo số 376/TB-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về kế hoạch tài chính năm 2016 của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè, Công ty thông báo các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016
1	Tổng doanh thu	116.391
2	Lợi nhuận	3.281
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	6.365
4	Vốn điều lệ	13.613
5	Vốn chủ sở hữu	13.613

- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm

Công ty là đơn vị vị công ích, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực quét dọn thu gom rác; vận chuyển rác; vận chuyển cung cấp nước sạch nông thôn; chăm sóc bảo dưỡng công viên, cây xanh, hoa kiểng; duy tu hệ thống thoát nước, giao thông theo đơn đặt hàng và chỉ định thầu của UBND huyện Nhà Bè nên thị trường và sản phẩm dịch vụ công ích luôn ổn định hàng năm.

Đối với hoạt động thi công xây dựng Công ty chủ động tham gia đấu thầu các công trình trong và ngoài địa bàn Huyện.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016

2.1 Dự án Khu nhà ở 28 ha xã Nhơn Đức huyện Nhà Bè:

- Tổ chức nghiệm thu với cơ quan quản lý chuyên ngành hệ thống chiếu sáng: Sở GTVT thành phố, Công ty chiếu sáng công cộng;
- Lắp đặt thiết bị, vận hành thiết bị trạm xử lý nước thải. Tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng;

- Tổ chức nghiệm thu đóng điện với cơ quan quản lý chuyên ngành: Công ty Điện lực Duyên Hải ;
- Thực hiện quản lý xây dựng việc xây dựng nhà ở riêng lẻ

2.2 Dự án Xây dựng khu tái định cư ấp 1 xã Phú xuân:

- Thực hiện thẩm định giá tiền sử dụng đất và hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nộp tiền sử dụng đất)

2.3 Dự án Mở rộng nghĩa trang 1,56 ha xã Nhơn đức (1,56 ha):

- Hoàn thành quyết toán công trình.

2.4 Dự án Mở rộng Nghĩa trang Nhơn Đức (7,3 ha):

- Triển khai công tác lập thủ tục đầu tư và thi công xây dựng hạ tầng;

- Kết quả đầu tư cả năm (dự kiến).

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về tài chính.

Trong năm 2016, nguồn tài chính được xác định từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp kinh phí đặt hàng để phục vụ công tác quét dọn thu gom rác; vận chuyển rác; vận chuyển cung cấp nước sạch nông thôn; chăm sóc bảo dưỡng công viên, cây xanh, hoa kiểng; duy tu hệ thống thoát nước, giao thông trên địa bàn huyện Nhà Bè.

Tận dụng nguồn vốn sẵn có và huy động thêm các nguồn vốn khác như: vốn vay, vốn tín dụng, vốn liên doanh . . . để tham gia thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Quản lý tốt các khoản nợ phải thu, nợ khó đòi, nợ phải trả để không xảy ra tình trạng mất vốn.

Bên cạnh việc huy động mọi nguồn vốn như nêu trên để đầu tư vào các hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty còn chú trọng đến hiệu quả sử dụng vốn và tài sản thông qua việc sắp xếp lại doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả sử dụng từng loại tài sản . . . để thanh lý, cho thuê lại các tài sản không cần dùng, các tài sản thuộc các ngành nghề hoạt động không có hiệu quả sẽ chuyển qua các hình thức quản lý khác . . . nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn.

2. Giải pháp về sản xuất.

Nâng cao năng lực tham gia đấu thầu và trúng thầu đối với các sản phẩm, dịch vụ công ích nhằm cạnh tranh với các nhà thầu khác trong thời gian tới.

Nâng cao năng lực lập thủ tục, hồ sơ thanh quyết toán sản phẩm dịch vụ công ích nhằm đáp ứng hiệu quả hoạt động tài chính của đơn vị.

Kiểm soát mọi rủi ro trong vận hành phương tiện, máy móc, thiết bị trong hoạt động vận chuyển nước, vận chuyển rác, thu gom rác, chăm sóc cây xanh, cầu đường, thoát nước và thi công xây dựng.

Tiết kiệm tỷ lệ hao hụt ở mức thấp nhất cho phép.

Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên để nhắc nhở người lao động, nhân viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quy trình, nội quy của đơn vị, đảm bảo về thời gian, chất lượng, khối lượng, vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông. . .

Nâng cao năng lực tổ chức quản lý cho cán bộ chủ chốt, rà soát củng cố lại Ban chỉ huy các Đội nhằm thực hiện tốt kế hoạch sản xuất đề ra.

Đầu tư các trạm trung chuyển rác trên địa bàn huyện phục vụ cho công tác thu gom và vận chuyển.

Đối với các công trình đang thi công: tăng cường giám sát, đôn đốc các Đội xây lắp thi công xây dựng các công trình đúng tiến độ, kỹ thuật và mỹ thuật. Thường xuyên kiểm tra quy trình thi công, an toàn lao động và an toàn phòng chống cháy nổ, có các biện pháp chế tài mạnh đối với các trường hợp cố tình vi phạm.

Đối với các công trình đang lập hồ sơ thanh, quyết toán: phối hợp với các đơn vị tư vấn xây dựng, chủ đầu tư hoàn thành hồ sơ thanh, quyết toán công trình, đảm bảo đúng tiến độ giải ngân.

Đối với các công trình khởi công mới: liên hệ với các đối tác, các chủ đầu tư nhận thi công xây dựng các công trình mới, hoàn tất các thủ tục, các văn bản pháp lý để đẩy nhanh việc khởi công các công trình sau khi đã ký hợp đồng thi công xây dựng.

3. Giải pháp về marketing.

Chủ động tiếp cận, tìm kiếm khách hàng trong lĩnh vực dịch vụ công ích. Thông qua công tác quét dọn vệ sinh; vận chuyển rác; vận chuyển nước; chăm sóc bảo dưỡng công viên, cây xanh; duy tu hệ thống thoát nước; thi công xây dựng công trình, xây lắp đạt số lượng, chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật để Công ty chuyển tải hình ảnh và thương hiệu của Công ty đến với người dân, các cơ quan chức năng trong và ngoài Huyện.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

Công ty tổ chức rà soát, sắp xếp lại nhân sự các phòng, ban, đội; đánh giá lại đội ngũ cán bộ tổ chức quản lý theo từng thời kỳ, tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý đến các bộ phận trực tiếp theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với cơ chế kinh doanh; sắp xếp lại lao động theo đúng chuyên ngành chức danh, vị trí công việc, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và bố trí phù hợp với ngành nghề đào tạo, năng lực sở trường.

Xây dựng lại và hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh chuyên môn nghiệp vụ của Công ty làm cơ sở sắp xếp nhân sự phù hợp mang lại hiệu quả cao.

Khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động tham gia học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

Công ty đã ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn và quản lý:

- Đầu tư trang bị mạng máy tính cho các phòng làm việc.
- Kết nối cổng thông tin điều hành doanh nghiệp để kết nối thông tin hai chiều giữa công ty và các phòng, ban, đội.
- Ứng dụng hệ thống camera và máy quét vân tay vào công tác quản lý nhân sự.
- Ứng dụng phần mềm trong công tác nghiệp vụ, quản lý kế toán, lập dự toán, quyết toán công trình xây dựng.
- Ứng dụng công nghệ thông tin để cập nhật xu hướng thị trường, quảng bá doanh nghiệp, hoạch định kế hoạch.
- Đầu tư xe cẩu có thùng nâng phục vụ công tác cắt tỉa nhánh cây xanh lề đường, công viên.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.

Chủ tịch Hội đồng thành viên và Ban giám đốc Công ty đã thực hiện một số phương hướng trọng tâm như sau:

- Đặt yếu tố con người là nhân tố quan trọng quyết định sự thành bại của Công ty, nên đã tập trung sắp xếp, củng cố, tăng cường bộ máy quản lý đủ khả năng theo yêu cầu phát triển Công ty.

- Ngoài lĩnh vực công ích, công ty tiếp tục củng cố và phát triển các hoạt động thi công xây lắp.

7. Giải pháp khác.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	Thu gom rác đường phố	m ²	113.434.929
	Vận chuyển rác	Tấn	18.683
	Duy tu hệ thống thoát nước	md	22.778
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
	Thu gom rác đường phố	m ²	113.434.929
	Vận chuyển rác	Tấn	18.683
	Duy tu hệ thống thoát nước	md	22.778
3	Doanh thu	Tỷ đồng	116,391
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,281
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6,365
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	0
8	Các chỉ tiêu khác		

GIÁM ĐỐC



TRẦN PHƯỚC THÀNH